TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VẠN NINH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 226/2018/QĐST-HNGĐ	*Vạn Ninh, ngày 25 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 357/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 9 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị H - sinh năm 1983;
Trú tại: Thôn H, xã X, huyện C, tỉnh Nghệ An.

- *Bị đơn:* Ông Bùi Xuân T - sinh năm 1974;
Trú tại: Thôn T, xã H, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Trần Thị H và ông Bùi Xuân T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:

Giao cho bà Trần Thị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung là Bùi Xuân H *(sinh ngày 02 tháng 01 năm 2004)* và Bùi Thị Khánh L *(sinh ngày 20 tháng 5 năm 2008)* cho đến khi con chung trưởng thành *(đủ 18 tuổi)*. Bà H không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này;

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Trần Thị H, ông Bùi Xuân T đều xác định không có tài sản chung.

- Về án phí: Bà Trần Thị H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0014400 ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh. Hoàn lại cho bà Trần Thị H số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THADS huyện Vạn Ninh;
- UBND xã Thanh Xuân, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An *(giấy chứng nhận kết hôn số 53 quyển số 01 ngày 05/12/2002)*;
- Các đương sự;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VT, AV.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Vi Nhật Hoàng